

Số: /KH-UBND

Ngọk Réo, ngày tháng năm 2026

KẾ HOẠCH

**Triển khai xây dựng duy trì xã đạt Tiêu chí quốc gia về y tế xã giai đoạn
đến năm 2030 (giai đoạn 2026-2030) trên địa bàn xã Ngọk Réo**

I. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

1. Quyết định số 1300/QĐ-BYT ngày 09 tháng 3 năm 2023 của Bộ Y tế ban hành Bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã giai đoạn đến năm 2030; Quyết định số 1453/QĐ-BYT ngày 20 tháng 3 năm 2023 của Bộ Y tế về việc đính chính Quyết định số 1300/QĐ-BYT ngày 09 tháng 3 năm 2023 của Bộ Y tế ban hành Bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã giai đoạn đến năm 2030;

2. Kế hoạch số 831/KH-SYT, ngày 20/03/2026 của Sở Y tế tỉnh Quảng Ngãi Kế hoạch xây dựng và duy trì đạt Bộ tiêu chí quốc gia y tế xã giai đoạn đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi (2026 -2030);

3. Quyết định số 13/QĐ-SYT ngày 05 tháng 12 năm 2025 của Giám đốc Sở Y tế tỉnh Quảng Ngãi về việc thành lập Hội đồng, Tổ thư ký Hội đồng xét công nhận xã, phường, đặc khu đạt Tiêu chí quốc gia về y tế xã giai đoạn đến năm 2030 tỉnh Quảng Ngãi.

Ủy ban nhân dân xã Ngọk Réo xây dựng Kế hoạch Triển khai xây dựng, duy trì xã đạt Tiêu chí quốc gia về y tế xã giai đoạn đến năm 2030 (giai đoạn 2026–2030) trên địa bàn xã, cụ thể như sau:

II. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI XÂY DỰNG BỘ TIÊU CHÍ QUỐC GIA Y TẾ XÃ

1. Thông tin chung

- Xã Ngọk Réo được thành lập theo Nghị quyết số 1677/NQ-UBTVQH15, ngày 16/6/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội trên cơ sở sáp nhập đơn vị hành chính xã Ngọk Wang và xã Ngọk Réo, thuộc huyện Đắk Hà (cũ), Phía Đông giáp xã phường Đắk Cẩm; Phía Tây và Phía Nam giáp xã Đắk Hà; Phía Bắc giáp xã Đắk Ui. Sau sắp xếp địa bàn xã có diện tích đất tự nhiên 170,49 km². Tổng dân số: 11.936 khẩu với 14 thôn.

- Trên địa bàn xã gồm có 02 Điểm Y tế, trong đó bao gồm: 01 Trạm Y tế (trụ sở chính) và 01 Điểm Y tế.

2. Thực trạng Trạm Y tế

- Trạm Y tế xã đạt chuẩn quốc gia về y tế năm 2023 (*Theo Quyết định số 481/QĐ-UBND, ngày 9/02/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi Quyết định về việc công nhận/thừa nhận xã/Phường đạt và duy trì đạt Tiêu chí quốc gia về y tế xã giai đoạn đến năm 2030, trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi*).

Tuy nhiên, theo quy định của Bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã giai đoạn đến năm 2030, các xã sau 03 năm được công nhận phải tiến hành đánh giá lại để công nhận duy trì. Qua rà soát, đánh giá thực tế, việc duy trì và nâng cao chất lượng các tiêu chí tại xã vẫn còn một số tồn tại, hạn chế như sau:

- Về cơ sở vật chất, trang thiết bị: Trạm Y tế xã đã được đầu tư nhưng chưa đồng bộ, một số hạng mục có dấu hiệu xuống cấp; trang thiết bị y tế còn thiếu, chưa đáp ứng đầy đủ yêu cầu chuyên môn.

- Về nhân lực y tế: Số lượng và cơ cấu cán bộ y tế chưa đảm bảo theo quy định; việc bố trí, duy trì bác sĩ làm việc thường xuyên tại Trạm Y tế còn gặp khó khăn; năng lực chuyên môn cần tiếp tục được nâng cao.

- Về hoạt động khám bệnh, chữa bệnh: Chất lượng khám, chữa bệnh và quản lý sức khỏe ban đầu cho Nhân dân tuy có cải thiện nhưng chưa đáp ứng tốt nhu cầu ngày càng cao của người dân; tỷ lệ người dân sử dụng dịch vụ y tế tại tuyến xã còn hạn chế.

- Về y tế dự phòng và truyền thông giáo dục sức khỏe: Công tác tuyên truyền chưa đa dạng, hiệu quả chưa cao; ý thức chủ động phòng bệnh của một bộ phận người dân còn hạn chế.

Những khó khăn, tồn tại nêu trên là những yếu tố ảnh hưởng trực tiếp đến việc duy trì và nâng cao chất lượng các tiêu chí. Do đó, cần có kế hoạch cụ thể, đồng bộ và phù hợp nhằm củng cố, hoàn thiện các tiêu chí, đảm bảo xã Ngọc Réo tiếp tục được công nhận và duy trì đạt Bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã trong giai đoạn đến năm 2030.

III. MỤC TIÊU ĐẾN NĂM 2030

1. Mục tiêu chung

Duy trì và nâng cao chất lượng các tiêu chí, đảm bảo xã Ngọc Réo đạt và giữ vững 100% bộ Tiêu chí quốc gia về y tế xã đến năm 2030.

2. Mục tiêu cụ thể

- Năm 2026 duy trì đạt chuẩn rà soát toàn bộ tiêu chí.

- Năm 2027-2028 nâng cao chất lượng từng tiêu chí (nhân lực, cơ sở vật chất, dịch vụ...).

- Năm 2029-2030 duy trì bền vững tăng điểm đánh giá. Huy động được sự tham gia của toàn thể xã hội vào công tác chăm sóc sức khỏe nhân dân, góp phần ngày càng nâng cao chất lượng các hoạt động chăm sóc và bảo vệ sức khỏe nhân

dân, đưa các dịch vụ y tế đến gần dân, đảm bảo mọi người dân đều được chăm sóc sức khỏe ban đầu, từng bước thực hiện công bằng trong chăm sóc sức khỏe góp phần nâng cao chất lượng cuộc sống ngay từ tuyến đầu tiên trong hệ thống y tế.

- Thực hiện tốt công tác phòng, chống dịch bệnh, không để dịch lớn xảy ra trên địa bàn.

- Đảm bảo cung ứng thuốc, vật tư y tế và trang thiết bị thiết yếu cho trạm y tế.

- Nâng cao năng lực chuyên môn cho đội ngũ cán bộ y tế cơ sở.

- 100% thôn, làng có nhân viên Y tế hoạt động hiệu quả.

IV. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHÍNH

1. Công tác chỉ đạo điều hành công tác Chăm sóc sức khỏe Nhân dân

- Tiếp tục kiện toàn **Ban Chỉ đạo chăm sóc sức khỏe Nhân dân** phù hợp với quy định hiện hành¹; xây dựng kế hoạch hoạt động, quy chế làm việc, phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên Ban chỉ đạo. Tổ chức họp định kỳ hoặc đột xuất (khi có yêu cầu) đánh giá các hoạt động chăm sóc sức khỏe Nhân dân. Tăng cường vai trò chỉ đạo của các cấp Ủy đảng, chính quyền cấp xã; tăng cường sự phối hợp giữa các phòng, ban, các tổ chức chính trị xã hội với Trạm Y tế trong việc xây dựng và duy trì đạt tiêu chí quốc gia y tế xã. Kiện toàn Hội đồng xét công nhận xã đạt BTCQGYTX (Hội đồng cấp xã).

- Trạm Y tế tham mưu kịp thời Ủy ban nhân dân xã ban hành Kế hoạch thực hiện kế hoạch 07/KH-UBND về thực hiện Nghị quyết số 72-NQ/TW ngày 09/9/2025 của Bộ Chính trị về một số giải pháp đột phá, tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân tại địa phương, trong đó xác định nhiệm vụ xây dựng xã đạt Tiêu chí quốc gia y tế là nhiệm vụ chính trị, là công tác trọng tâm của địa phương đưa chỉ tiêu xây dựng/ duy trì đạt Tiêu chí quốc gia y tế xã vào kế hoạch đầu tư phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Ban hành Kế hoạch xây dựng xã đạt tiêu chí Quốc gia về y tế xã giai đoạn đến 2030, (năm 2026-2030).

- Rà soát, kiện toàn đội ngũ nhân viên y tế thôn (NVYTT), cô đỡ thôn bản (CĐTB), cộng tác viên dân số (CTV DS) đảm bảo mỗi tổ, thôn, làng, khu phố có ít nhất 01 NVYTT/CĐTB/CTV DS theo quy định tại Thông tư số 27/2023/TT-BYT ngày 29 tháng 12 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định về tiêu chuẩn, chức năng, nhiệm vụ phạm vi hoạt động khám chữa bệnh và nội dung đào tạo chuyên môn nghiệp vụ đối với Nhân viên y tế thôn, bản; Cô đỡ thôn, bản.

- Rà soát, sắp xếp bố trí đủ nhân lực làm việc tại Trạm Y tế (TYT) theo cơ cấu chức danh nghề nghiệp và đề án vị trí việc làm; duy trì bền vững tỷ lệ TYT

¹ Căn cứ Quyết định số 122/QĐ-TTg ngày 10/01/2013 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược quốc gia bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân giai đoạn 2011 - 2020 tầm nhìn đến năm 2030; Nghị định số 147/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Thủ tướng chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Y tế.

có bác sỹ, luân phiên bác sỹ (giữa TYT, Điểm y tế trực thuộc). Có kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn theo quy định.

Đảm bảo cơ sở y tế (*Trạm Y tế, điểm y tế*) đủ điều kiện khám bệnh chữa bệnh cho người có thẻ BHYT; đảm bảo tỷ lệ khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế tại trạm y tế cấp xã duy trì từ 20% trở lên.

Quản lý tốt nguồn kinh phí được cấp đảm bảo cấp đủ và kịp thời, đáp ứng được nhu cầu để triển khai các hoạt động được giao.

2. Đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp, sửa chữa bảo dưỡng, mua sắm trang thiết bị Trạm Y tế bảo đảm đạt chuẩn

Tập trung đầu tư cải tạo, mở rộng cơ sở làm việc, bổ sung thiết bị y tế và nhân lực Trạm y tế xã đề xuất cấp có thẩm quyền nhu cầu xây dựng cơ sở hạ tầng, trang thiết bị y tế; duy tu bảo dưỡng, sửa chữa và đầu tư nâng cấp cơ sở y tế xã (*TYT xã và các Điểm y tế*) đạt chuẩn theo quy định.

3. Nâng cao chất lượng hoạt động y tế của trạm y tế xã

Truyền thông, giáo dục sức khỏe, tăng cường nhận thức về bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân, tạo ý thức tự giác, chủ động trong phòng bệnh, chữa bệnh của mỗi cá nhân và toàn xã hội. Xây dựng, tổ chức triển khai tuyên truyền, truyền thông sức khỏe, tăng cường nhận thức về bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân. Đa dạng hóa các hình thức, phương thức tuyên truyền, cụ thể hóa nội dung tuyên truyền cho từng nhóm đối tượng.

Nâng cao chất lượng, hiệu quả của Trạm y tế: bảo đảm cung ứng các dịch vụ cơ bản thiết yếu về phòng bệnh, chăm sóc sức khỏe ban đầu, dịch vụ chăm sóc xã hội và quản lý bệnh tật. Đẩy mạnh chuyển đổi số trong hoạt động của y tế cơ sở; triển khai hồ sơ sức khỏe điện tử và quản lý sức khỏe người dân toàn dân, toàn diện theo nguyên lý y học gia đình.

Tăng cường quản lý an toàn thực phẩm tại các cơ sở, hộ gia đình sản xuất, kinh doanh thực phẩm, cải thiện vệ sinh hộ gia đình; Cải thiện sức khỏe của người dân tộc thiểu số về thể chất và tinh thần, tâm vóc, tuổi thọ.

4. Tiêu chí đánh giá đạt Bộ tiêu chí quốc gia y tế xã

Tạm thời thực hiện theo Quyết định số 1300/QĐ-BYT ngày 09 tháng 3 năm 2023 của Bộ Y tế ban hành BTCQGYTX giai đoạn đến năm 2030; Quyết định số 1453/QĐ-BYT ngày 20 tháng 3 năm 2023 của Bộ Y tế về việc đính chính Quyết định số 1300/QĐ-BYT ngày 09 tháng 3 năm 2023 của Bộ Y tế ban hành BTCQGYTX giai đoạn đến năm 2030 và tình hình thực tế tại địa phương theo mô hình chính quyền 2 cấp.

(Bảng điểm BTCQGYTX đánh giá chi tiết tại Phụ lục kèm theo)

5. Quy trình đăng ký, đánh giá, xét công nhận xã đạt BTCQGYTX

Quy trình tổ chức đăng ký, đánh giá và xét công nhận các xã đạt BTCQGYTX, đảm bảo như sau:

5.1. Đăng ký: Ban chỉ đạo CSSKND chỉ đạo thực hiện Kế hoạch giai đoạn 2026-2030; bố trí nguồn lực để duy trì kết quả đạt. TYT xã làm đầu mối phối hợp với các đơn vị có liên quan triển khai thực hiện các hoạt động; đánh giá mức đạt theo BTCQGYTX đăng ký với Ủy ban nhân dân xã (*qua Phòng Văn hóa – Xã hội*) năm đề nghị phúc tra công nhận/công nhận lại.

5.2. Năm đề nghị công nhận/ công nhận lại

- Trạm Y tế tự tổ chức đánh giá; thu thập đầy đủ các tài liệu, số liệu, lập hồ sơ chứng minh đạt các tiêu chí (*hạn chế in tài liệu - ứng dụng công nghệ thông tin và hệ thống báo cáo hiện hành*). Kết quả tự đánh giá ĐẠT mới tiến hành hoàn thiện hồ sơ gửi Hội đồng xét công nhận cấp xã (*qua Tổ thư ký Hội đồng cấp xã*).

- Hội đồng cấp xã:

+ Tổ thư ký Hội đồng cấp xã sau khi nhận được hồ sơ đề nghị do TYT gửi, có trách nhiệm thẩm định hồ sơ; lập Đoàn đến tận nơi đánh giá thẩm định tất cả các chỉ tiêu theo quy định (*lập biên bản, kèm bảng điểm*); tham mưu Hội đồng cấp xã.

+ Hội đồng cấp xã: Đại diện Tổ Thư ký trình bày kết quả thẩm định; các thành viên Hội đồng xem xét, nêu các vấn đề cần làm rõ; đại diện tổ thư ký trả lời Hội đồng; Nếu có thành viên Hội đồng không thống nhất thì có thể tổ chức thẩm tra lại các nội dung chưa thống nhất để đánh giá kết quả, hoàn thiện hồ sơ gửi Ủy ban nhân dân cấp xã.

+ Ủy ban nhân dân cấp xã gửi hồ sơ đề nghị phúc tra công nhận địa phương Đạt BTCQGYTX (tờ trình, biên bản họp Hội đồng, bảng điểm chi tiết) gửi Hội đồng xét công nhận cấp tỉnh (*qua Sở Y tế, cơ quan Thường trực Hội đồng cấp tỉnh*).

V. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Tiêu chí 1: Chỉ đạo, điều hành công tác chăm sóc sức khỏe nhân dân

- Tiếp tục kiện toàn ***Ban Chỉ đạo chăm sóc sức khỏe nhân dân*** trên địa bàn xã; xây dựng kế hoạch hoạt động, quy chế làm việc, phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên Ban chỉ đạo. Tổ chức họp định kỳ hay đột xuất (khi có yêu cầu) đánh giá các hoạt động chăm sóc sức khỏe nhân dân. Tăng cường vai trò chỉ đạo của các cấp Ủy đảng, chính quyền; tăng cường sự phối hợp giữa các ban ngành, tổ chức chính trị xã hội với Trạm Y tế trong việc xây dựng và duy trì đạt tiêu chí Quốc gia Y tế xã. Thành lập Hội đồng xét công nhận xã đạt BTCQGYTX (Hội đồng cấp xã).

- Đưa mục tiêu duy trì đạt Tiêu chí quốc gia về y tế xã vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hằng năm của địa phương; xác định đây là nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên của cấp ủy, chính quyền nhằm nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe Nhân dân.

- Đảm bảo tỷ lệ người dân có thể BHYT đạt tỷ lệ 97,01% đến năm 2030

- Thực hiện công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá định kỳ và đột xuất việc thực hiện các tiêu chí; kịp thời phát hiện những khó khăn, vướng mắc để chỉ đạo tháo gỡ, điều chỉnh phù hợp, đảm bảo duy trì và nâng cao chất lượng các tiêu chí theo quy định.

2. Tiêu chí 2: Nhân lực y tế

- Rà soát, sắp xếp, bố trí đủ số lượng và cơ cấu nhân lực y tế tại Trạm Y tế xã theo quy định; đảm bảo thực hiện đầy đủ chức năng, nhiệm vụ được giao. Duy trì có bác sĩ làm việc hoặc thực hiện luân phiên bác sĩ theo quy định nhằm nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh tại cơ sở.

- Củng cố và nâng cao hiệu quả hoạt động của mạng lưới y tế thôn, làng; đảm bảo mỗi thôn có ít nhất 01 NVYTT/CĐTB/CTV DS hoạt động thường xuyên, đáp ứng yêu cầu chăm sóc sức khỏe ban đầu cho Nhân dân.

- Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn nâng cao trình độ chuyên môn, kỹ năng nghiệp vụ, đạo đức nghề nghiệp cho đội ngũ cán bộ y tế; chú trọng đào tạo về quản lý bệnh không lây nhiễm, y học gia đình và kỹ năng truyền thông giáo dục sức khỏe.

3. Tiêu chí 3: Cơ sở hạ tầng Trạm Y tế xã

- Trạm Y tế xã có vị trí mà người dân dễ dàng tiếp cận về giao thông; xe ô tô cứu thương có thể vào trong trạm y tế.

- Đề xuất cấp có thẩm quyền quan tâm bố trí nguồn kinh phí để đầu tư nâng cấp, sửa chữa cơ sở hạ tầng Trạm Y tế xã đảm bảo đạt chuẩn theo quy định của Bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã; ưu tiên cải tạo các hạng mục đã xuống cấp như phòng khám, phòng chức năng, khu vực cấp cứu, hệ thống điện, nước, vệ sinh môi trường.

- Đồng thời, từng bước hoàn thiện các điều kiện về cơ sở vật chất theo hướng khang trang, sạch sẽ, an toàn, đáp ứng yêu cầu hoạt động chuyên môn và nâng cao chất lượng phục vụ Nhân dân.

- TYT xã có nguồn nước sinh hoạt và nhà tiêu hợp vệ sinh; thu gom và xử lý chất thải y tế theo quy định

4. Tiêu chí 4: Trang thiết bị, thuốc và phương tiện khác

- Đề xuất bổ sung, đầu tư trang thiết bị y tế theo danh mục quy định đối với Trạm Y tế xã; ưu tiên trang bị các thiết bị phục vụ khám bệnh, chữa bệnh ban đầu, cấp cứu, quản lý bệnh không lây nhiễm, tiêm chủng và y tế dự phòng.

- Thực hiện rà soát, thay thế, sửa chữa kịp thời các trang thiết bị đã hư hỏng, xuống cấp; đảm bảo đầy đủ, đồng bộ và hoạt động hiệu quả phục vụ công tác chuyên môn.

- Có cán bộ được quản lý thuốc, thực hiện tốt quy chế quản lý, sử dụng thuốc an toàn.

- Tuyệt đối không để tình trạng sử dụng thuốc quá hạn, thuốc kém phẩm chất chữa bệnh. Có sổ sách ghi chép rõ ràng thuận tiện cho sử dụng và phục vụ công tác thanh, kiểm tra đột xuất.

- TYT có tủ sách với 15 đầu sách chuyên môn trở lên.

5. Tiêu chí 5: Y tế dự phòng; phòng, chống HIV/AIDS, vệ sinh môi trường và an toàn thực phẩm

- Triển khai thực hiện tốt các biện pháp phòng chống dịch bệnh truyền nhiễm và công tác tiêm chủng.

- Triển khai thực hiện tốt các biện pháp phòng, chống bệnh không lây nhiễm và rối loạn sức khỏe tâm thần theo Quyết định số 5904/QĐ-BYT ngày 20/12/2019 của Bộ Y tế.

- Tỷ lệ hộ gia đình trong xã có nhà tiêu, nhà tắm, thiết bị chứa nước sinh hoạt hợp vệ sinh và đảm bảo 3 sạch đạt trên 80%.

- Triển khai tốt các hoạt động đảm bảo ATTP; không chế kịp thời các vụ ngộ độc thực phẩm xảy ra trên địa bàn do xã phụ trách.

- Triển khai thực hiện tốt các hoạt động phòng chống HIV/AIDS trên địa bàn xã.

6. Tiêu chí 6: Khám, chữa bệnh, phục hồi chức năng và y dược học cổ truyền

- Trạm y tế có khả năng để thực hiện $\geq 80\%$ các dịch vụ kỹ thuật của tuyến xã; bảo đảm thực hiện sơ cứu, cấp cứu thông thường theo đúng quy định của Bộ Y tế; Nâng cao chất lượng hoạt động khám bệnh, chữa bệnh tại Trạm Y tế xã.

- TYT xã có vườn thuốc nam mẫu hoặc bộ tranh cây thuốc mẫu; thực hiện khám, chữa bệnh bằng y học cổ truyền (hoặc kết hợp y học cổ truyền với y học hiện đại) cho $\geq 30\%$ số bệnh nhân đến khám chữa bệnh tại Trạm Y tế xã.

- Quản lý và chăm sóc sức khỏe người khuyết tật tại cộng đồng.

- Quản lý sức khỏe người dân trên địa bàn, Lập Hồ sơ quản lý sức khỏe toàn dân.

- Tổ chức khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí ít nhất mỗi năm 1 lần (toàn dân).

- Tổ chức tốt công tác tiếp đón, khám, điều trị, thực hiện xử trí ban đầu kịp thời các trường hợp bệnh, tai nạn thương tích đến khám tại Trạm y tế xã; chuyển lên tuyến trên kịp thời những trường hợp ngoài khả năng chuyên môn

của TYT xã. Nâng cao tinh thần thái độ phục vụ, cải tiến quy trình khám chữa bệnh, hướng tới sự hài lòng của người bệnh.

- Tổ chức thực hiện các hoạt động phục hồi chức năng dựa vào cộng đồng; hướng dẫn người bệnh và gia đình thực hiện các biện pháp phục hồi chức năng phù hợp, góp phần nâng cao chất lượng cuộc sống cho người bệnh.

- Phát triển và sử dụng hợp lý y dược học cổ truyền trong chăm sóc sức khỏe; kết hợp y học cổ truyền với y học hiện đại trong khám và điều trị bệnh; khai thác, sử dụng hiệu quả các nguồn dược liệu sẵn có tại địa phương theo quy định.

- Thực hiện tốt công tác quản lý thuốc, đảm bảo sử dụng thuốc an toàn, hợp lý, hiệu quả; tuân thủ các quy định chuyên môn trong khám, chữa bệnh và phục hồi chức năng tại tuyến y tế cơ sở.

7. Tiêu chí 7: Chăm sóc sức khỏe bà mẹ, trẻ em

- Thực hiện tốt công tác quản lý thai nghén; đảm bảo phụ nữ mang thai được khám thai ít nhất 4 lần trong 3 thời kỳ và được tiêm phòng uốn ván đầy đủ, theo dõi định kỳ và sinh con tại cơ sở y tế.

- Theo dõi, quản lý phụ nữ đẻ và trẻ sơ sinh được chăm sóc sau sinh.

- Tỷ lệ trẻ em dưới 1 tuổi được tiêm chủng các loại vắc-xin phổ cập theo quy định của Bộ Y tế đạt 97%.

- Triển khai Chương trình suy dinh dưỡng; giảm tỷ lệ suy dinh dưỡng ở trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng thể thấp còi (chiều cao theo tuổi).

- Nâng cao trình độ chuyên môn, thực hiện tốt khâu đẻ sạch, để an toàn tạo niềm tin cho sản phụ, thu hút các bà mẹ mang thai sinh con tại cơ sở y tế; giảm tỷ lệ tử vong mẹ, tử vong sơ sinh do uốn ván.

8. Tiêu chí 8: Dân số - Phát triển

- Tổ chức tuyên truyền, vận động người dân thực hiện tốt chính sách dân số và phát triển; nâng cao nhận thức về chất lượng dân số và sức khỏe sinh sản.

- Thực hiện các hoạt động chăm sóc sức khỏe sinh sản, kế hoạch hóa gia đình; cung cấp dịch vụ tư vấn, hỗ trợ người dân lựa chọn biện pháp tránh thai phù hợp.

- Vận động các gia đình thực hiện sinh đủ hai con, nuôi dạy con tốt, không lựa chọn giới tính thai nhi dưới mọi hình thức.

- Tổ chức tuyên truyền, tư vấn sàng lọc trước sinh và sơ sinh nhằm nâng cao chất lượng dân số.

- Quan tâm chăm sóc sức khỏe người cao tuổi, phát huy vai trò của người cao tuổi trong gia đình và cộng đồng.

- Theo dõi, quản lý biến động dân số; cập nhật thông tin dân cư, thực hiện chế độ báo cáo về công tác dân số theo quy định.

- Phối hợp với các ban, ngành, các tổ chức chính trị xã hội trong công tác tuyên truyền về bình đẳng giới, mất cân bằng giới tính khi sinh; phòng chống tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống; tư vấn, khám sức khỏe tiền hôn nhân và nâng cao chất lượng cuộc sống của người dân.

- Đẩy mạnh truyền thông tại cộng đồng, đặc biệt ở các thôn, làng, vùng khó khăn, nhằm giúp người dân tiếp cận đầy đủ các dịch vụ dân số và chăm sóc sức khỏe.

9. Tiêu chí 9: Truyền thông - Giáo dục sức khỏe

- Lựa chọn các loại hình truyền thông cho phù hợp với điều kiện sinh hoạt ở địa phương với mục đích nâng cao nhận thức cho người dân, thay đổi được hành vi có lợi cho sức khỏe, đặc biệt là huy động được nguồn lực từ phía cộng đồng.

- Xây dựng và triển khai kế hoạch truyền thông giáo dục sức khỏe hằng tháng, quý, năm phù hợp với tình hình thực tế của địa phương; nội dung truyền thông tập trung vào các vấn đề ưu tiên như: phòng chống dịch bệnh, vệ sinh môi trường, an toàn thực phẩm, dinh dưỡng hợp lý, phòng chống bệnh không lây nhiễm, chăm sóc sức khỏe bà mẹ - trẻ em và dân số - Phát triển.

- Đa dạng hóa các hình thức truyền thông như: truyền thông trực tiếp tại cộng đồng, lồng ghép trong các cuộc họp thôn, sinh hoạt của các chi hội; tuyên truyền qua hệ thống loa truyền thanh, pa nô, áp phích, tờ rơi; ứng dụng công nghệ thông tin và mạng xã hội trong truyền thông sức khỏe.

- Phát huy vai trò của đội ngũ cán bộ y tế, nhân viên y tế thôn, làng, cộng tác viên dân số trong việc tuyên truyền, hướng dẫn người dân thực hiện các biện pháp phòng bệnh, chăm sóc sức khỏe.

- Tăng cường phối hợp giữa Trạm Y tế với các ban, ngành, các tổ chức xã hội trong công tác truyền thông; lồng ghép nội dung giáo dục sức khỏe vào các chương trình, phong trào tại địa phương.

- Thực hiện theo dõi, đánh giá hiệu quả hoạt động truyền thông; kịp thời điều chỉnh nội dung, hình thức tuyên truyền phù hợp, góp phần nâng cao chất lượng thực hiện Tiêu chí quốc gia về y tế xã.

10. Tiêu chí 10: Ứng dụng công nghệ thông tin

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, công tác khám chữa bệnh.

- Sử dụng phần mềm quản lý khám chữa bệnh, hồ sơ sức khỏe điện tử, bảo đảm mỗi người dân có một hồ sơ sức khỏe cá nhân.

- Cập nhật thông tin người bệnh, quản lý lịch sử khám chữa bệnh, tiêm chủng, bệnh không lây nhiễm và các chương trình y tế.

- Ứng dụng công nghệ thông tin trong thống kê, báo cáo; thực hiện nhập liệu, cập nhật theo dõi tình hình bệnh tật và quản lý sức khỏe cộng đồng.
- Hỗ trợ tư vấn, truyền thông giáo dục sức khỏe qua các nền tảng công nghệ.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Từ nguồn ngân sách nhà nước hiện hành và các nguồn hợp pháp khác (nếu có). Quản lý, sử dụng công khai, minh bạch, hiệu quả.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa – Xã hội

- Chủ trì tổng hợp, tham mưu UBND xã chỉ đạo triển khai thực hiện đạt xã đạt và duy trì Tiêu chí quốc gia về y tế xã; hướng dẫn Trạm Y tế xây dựng, đánh giá kế hoạch, báo cáo theo quy định.
- Theo dõi, đôn đốc các cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện các nội dung chỉ đạo trên; trực tiếp tham mưu UBND xã xử lý các khó khăn, vướng mắc phát sinh.
- Tham mưu tổ chức sơ kết, tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện; chủ động phối hợp các Trạm Y tế triển khai duy trì xã đạt Tiêu chí quốc gia về y tế xã những năm tiếp theo và đến 2030.
- Tham mưu ban hành quyết định Hội đồng xét công nhận xã đạt Bộ tiêu chí Quốc gia Y tế xã (Hội đồng cấp xã)

2. Phòng Kinh tế

- Chủ trì tham mưu UBND xã trong việc phân bổ, quản lý, sử dụng có hiệu quả các nguồn kinh phí được cấp để triển khai thực hiện Bộ Tiêu chí quốc gia về y tế xã; tham mưu đầu tư cho cơ sở hạ tầng, trang thiết bị, thuốc và phương tiện y tế thiết yếu đảm bảo theo đúng quy định của pháp luật.
- Tổ chức hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc sử dụng kinh phí ở các Trạm Y tế, bảo đảm đúng quy định, công khai, minh bạch, tránh thất thoát, lãng phí.

3. Trạm Y tế xã

- Là cơ quan thường trực, chịu trách nhiệm chủ trì tham mưu Ủy ban nhân dân xã tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch xây dựng và duy trì đạt Tiêu chí quốc gia về y tế xã trên địa bàn.
- Chủ trì, phối hợp với các ban, ngành, đoàn thể xã và mạng lưới y tế thôn, làng trong việc triển khai các hoạt động chăm sóc, bảo vệ và nâng cao sức khỏe Nhân dân; đẩy mạnh công tác truyền thông, giáo dục sức khỏe; phòng, chống dịch bệnh; khám, chữa bệnh và quản lý sức khỏe cộng đồng.
- Tổ chức rà soát, tự đánh giá mức độ đạt các tiêu chí theo quy định; thu thập, tổng hợp đầy đủ hồ sơ, tài liệu minh chứng; tham mưu UBND xã tổ chức kiểm tra, đánh giá và hoàn thiện hồ sơ đề nghị cấp có thẩm quyền công nhận hoặc công nhận lại xã đạt/duy trì đạt Tiêu chí quốc gia về y tế xã.

- Chủ trì tham mưu trong lĩnh vực dược, trang thiết bị, vật tư y tế, bảo đảm cung ứng thuốc đầy đủ theo quy định; xây dựng kế hoạch sử dụng trang thiết bị, y dụng cụ tại Trạm Y tế có hiệu quả, tránh lãng phí.

- Tổ chức triển khai thực hiện về công tác bảo dưỡng, sử dụng có hiệu quả cơ sở hạ tầng Trạm Y tế; duy trì, phát triển vườn thuốc nam, kết hợp y học cổ truyền với y học hiện đại.

- Tham mưu kiện toàn Ban Chỉ đạo chăm sóc sức khỏe Nhân dân trên địa bàn xã.

4. Trung tâm Cung ứng dịch vụ công ích xã: Phối hợp với Trạm Y tế tổ chức các hoạt động truyền thông, giáo dục sức khỏe, bảo đảm phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương; đa dạng hóa hình thức tuyên truyền để nâng cao nhận thức của người dân về phòng, chống dịch bệnh, an toàn thực phẩm, chăm sóc sức khỏe ban đầu.

5. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội trên địa bàn xã; Các cơ quan, đơn vị liên quan

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, chủ động phối hợp với Trạm Y tế xã trong việc triển khai thực hiện các nội dung của Kế hoạch xây dựng và duy trì đạt Tiêu chí quốc gia về y tế xã trên địa bàn.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân nâng cao nhận thức, thay đổi hành vi trong việc bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe; tích cực tham gia các hoạt động phòng, chống dịch bệnh, vệ sinh môi trường, an toàn thực phẩm.

- Lồng ghép các nội dung về y tế, dân số, chăm sóc sức khỏe vào chương trình, kế hoạch hoạt động của từng đơn vị, gắn với các phong trào thi đua, cuộc vận động tại địa phương.

- Phối hợp tham gia kiểm tra, giám sát việc thực hiện các tiêu chí quốc gia về y tế xã; kịp thời phản ánh những khó khăn, vướng mắc và đề xuất giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả thực hiện trên địa bàn.

6. Ban quản lý các thôn

- Tổ chức tuyên truyền, vận động nhân dân trong thôn tích cực tham gia các hoạt động chăm sóc, bảo vệ và nâng cao sức khỏe cộng đồng; giữ gìn vệ sinh môi trường, sử dụng nước sạch, bảo đảm an toàn thực phẩm tại hộ gia đình.

- Phối hợp với Trạm Y tế trong công tác phòng, chống dịch bệnh, kiểm tra, phát hiện sớm các trường hợp mắc bệnh truyền nhiễm, kịp thời báo cáo để xử lý.

- Phối hợp rà soát, cập nhật danh sách hộ gia đình, nhân khẩu để phục vụ công tác quản lý sức khỏe, lập hồ sơ sức khỏe cá nhân; vận động các hộ gia đình chấp hành nghiêm túc các chương trình mục tiêu y tế - dân số.

- Đẩy mạnh các phong trào vệ sinh môi trường, xây dựng thôn, làng sức khỏe; tham gia các hoạt động truyền thông - giáo dục sức khỏe do xã và Trạm Y tế tổ chức.

7. Kính Đề nghị Sở Y tế:

- Chỉ đạo, hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ và kỹ thuật đối với Trạm Y tế xã trong việc triển khai thực hiện Bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã; đảm bảo các hoạt động được thực hiện đúng quy định, đạt chất lượng và hiệu quả.

- Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn nhằm nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ y tế cơ sở; đồng thời chỉ đạo, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các hoạt động y tế trên địa bàn theo phân cấp quản lý.

- Phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức thẩm định, đánh giá kết quả thực hiện các tiêu chí tại địa phương; hướng dẫn hoàn thiện hồ sơ theo quy định.

- Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định công nhận hoặc công nhận lại xã đạt/duy trì đạt Tiêu chí quốc gia về y tế xã; đồng thời theo dõi, đôn đốc việc duy trì và nâng cao chất lượng các tiêu chí sau khi được công nhận.

Trên đây là Kế hoạch Triển khai xây dựng, duy trì xã đạt Tiêu chí quốc gia về y tế xã giai đoạn đến năm 2030 (giai đoạn 2026–2030) của Ủy ban nhân dân xã Ngọc Réo./.

Nơi nhận:

- Sở Y tế tỉnh (b/c);
- TT UBND (b/c);
- TT Đảng Ủy (b/c);
- TT HĐND (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND xã;
- Phòng VH- XH xã (t/h);
- Phòng Kinh tế (t/h);
- Trung tâm CƯ'DVCI xã (t/h);
- Trạm Y tế xã (t/h);
- Ban quản lý các thôn (t/h);
- Lưu VT, VHXX_(LTBT).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Hà Quốc Mạnh